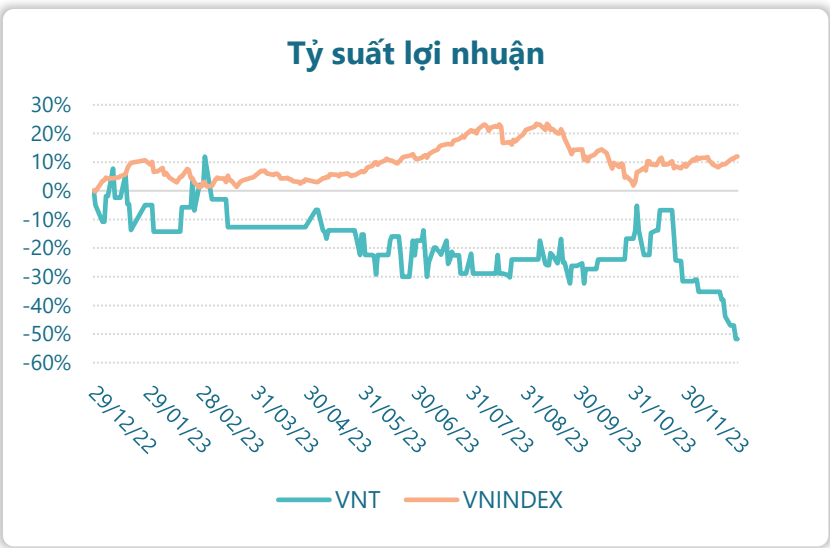
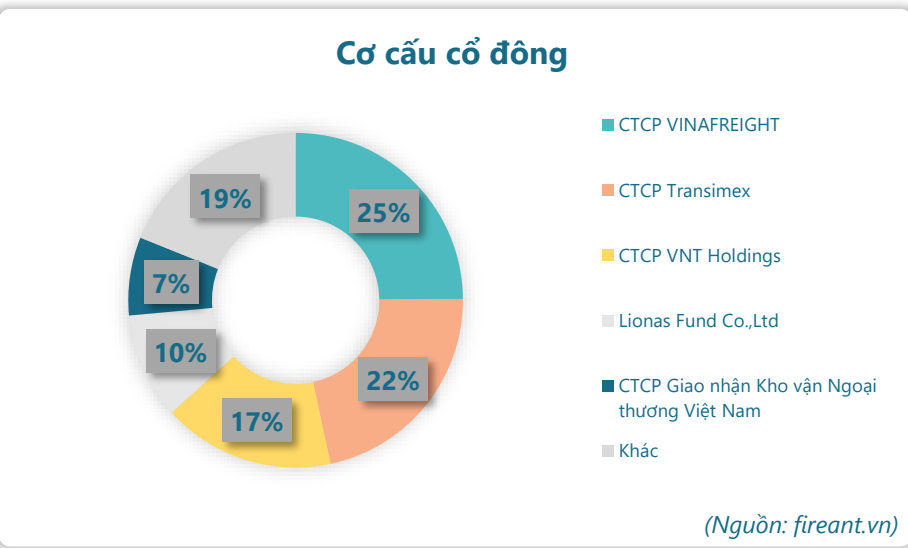
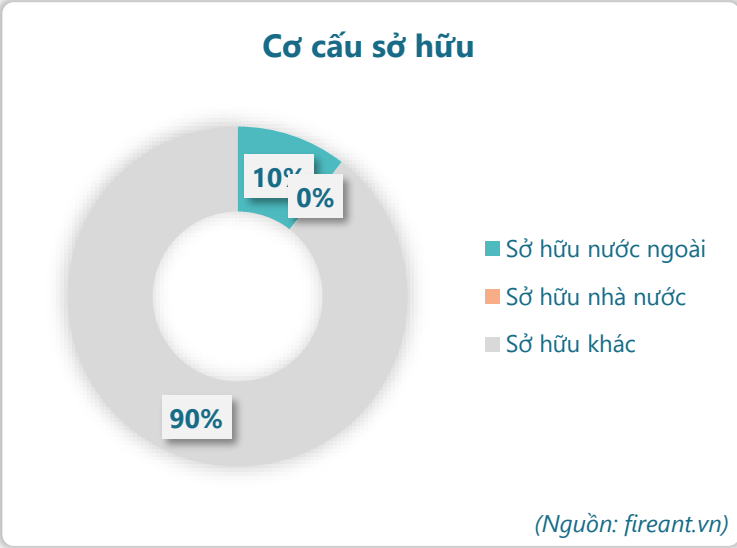
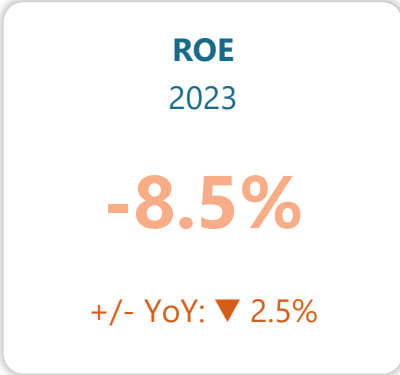
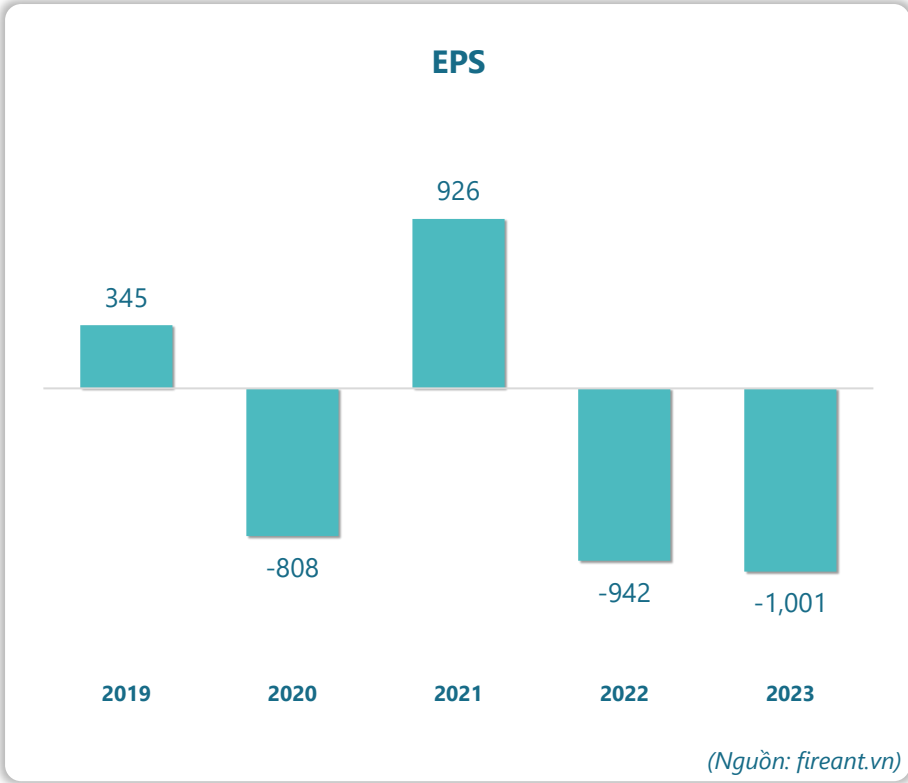
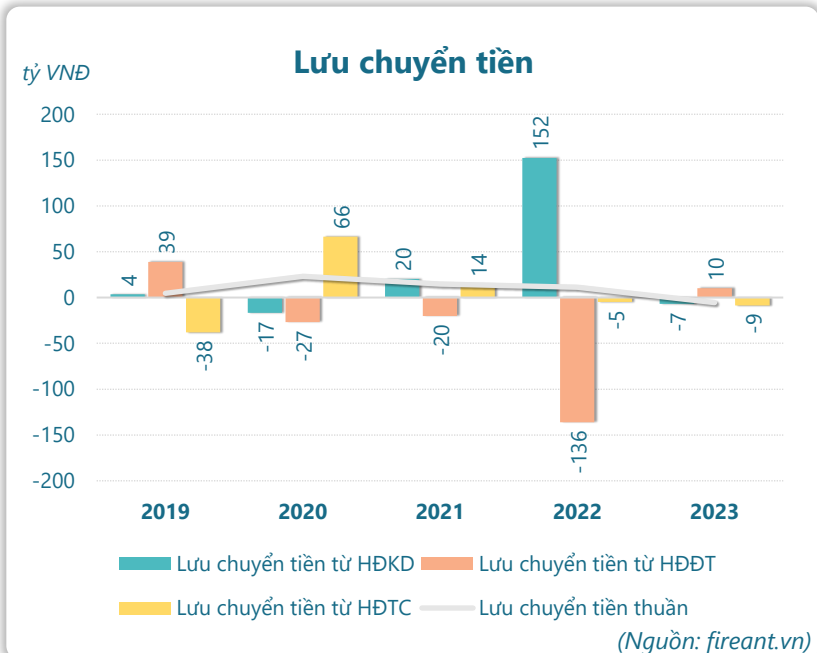
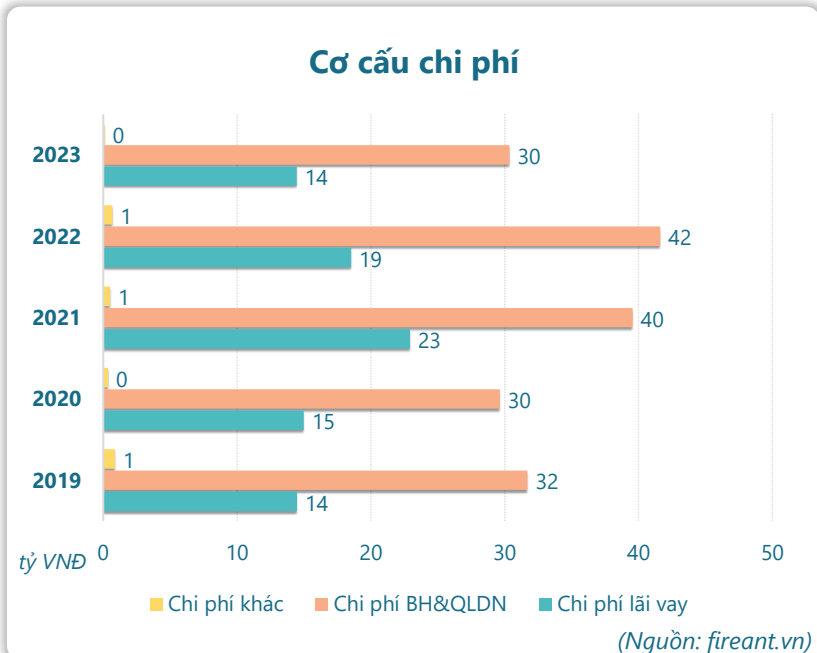
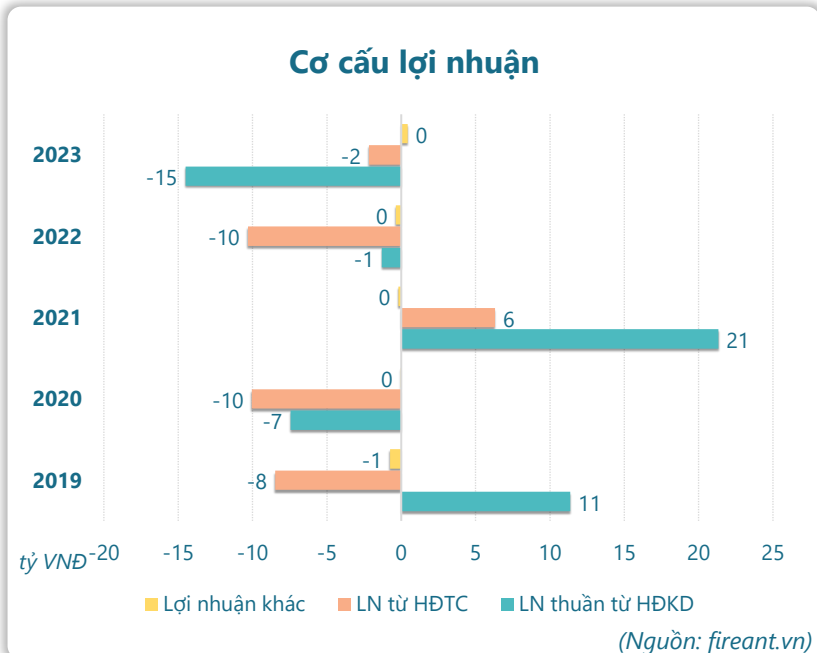
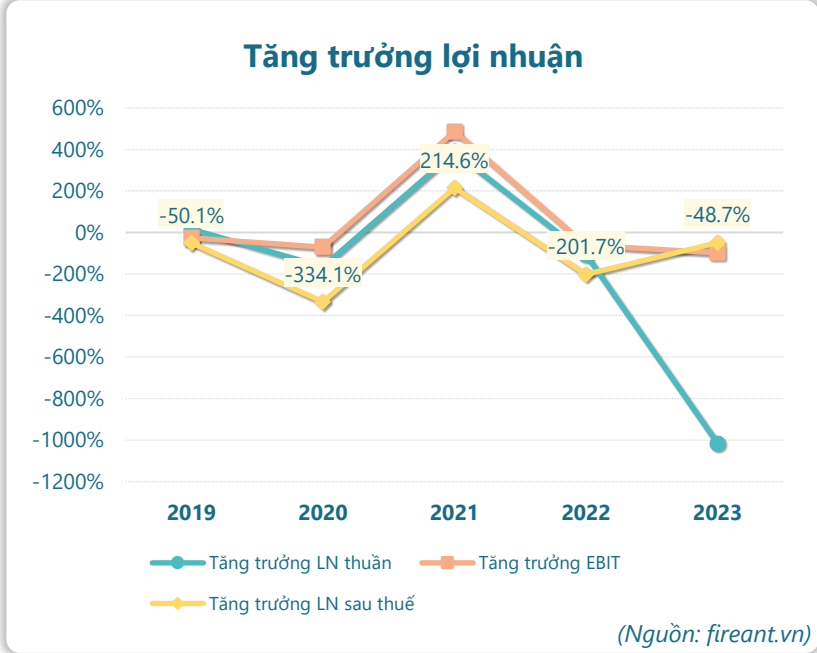
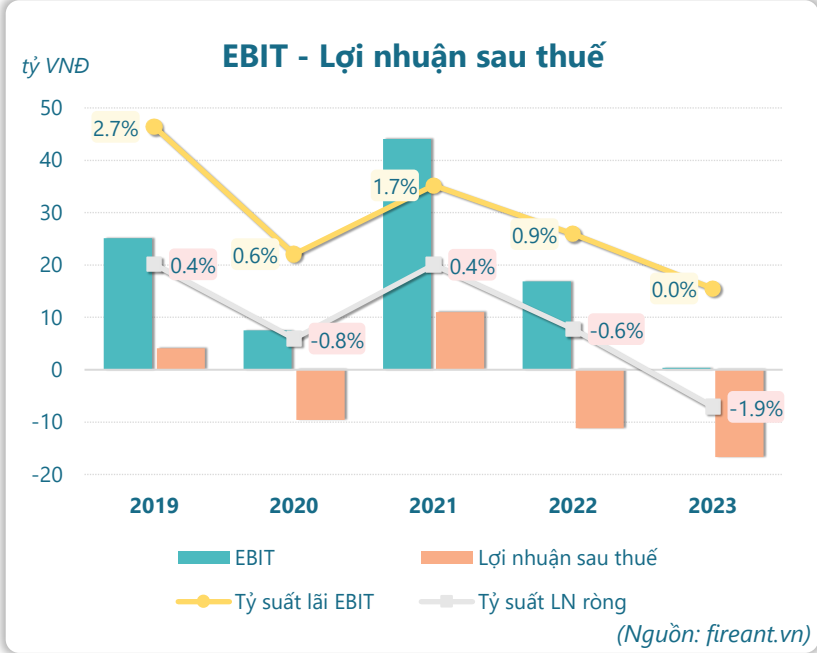
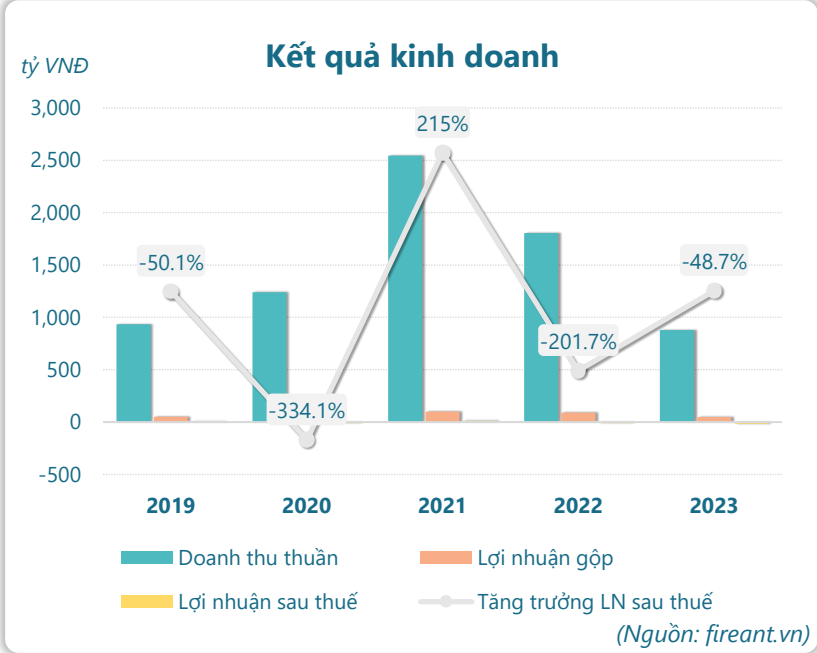


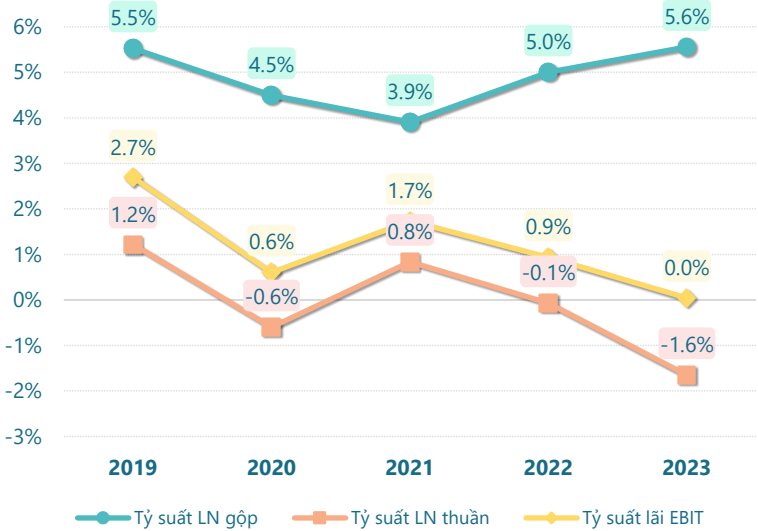
Ngày	33,600 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-29.4%	-33.6%	-31.0%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	33,600 - 77,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	559
Số lượng CPLH (CP)	16,644,097
KLGD BQ 20 phiên (CP)	40
Sở hữu nước ngoài	10.5%
Beta	0.82
EPS	-1,001
P/E	-33.6



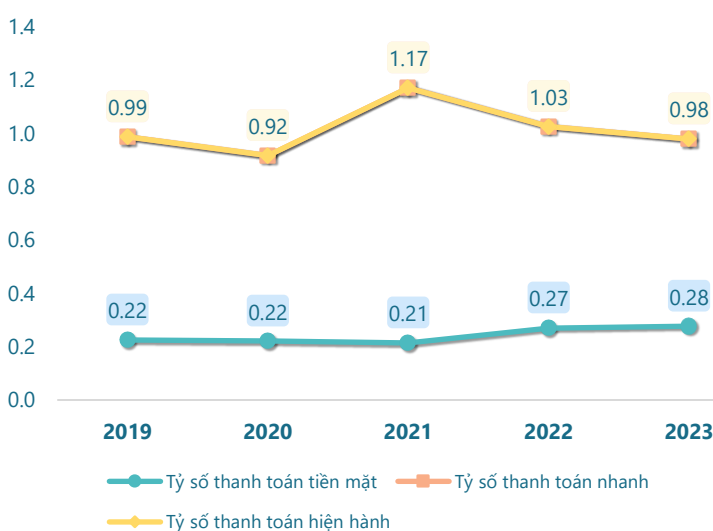


Tỷ suất lợi nhuận



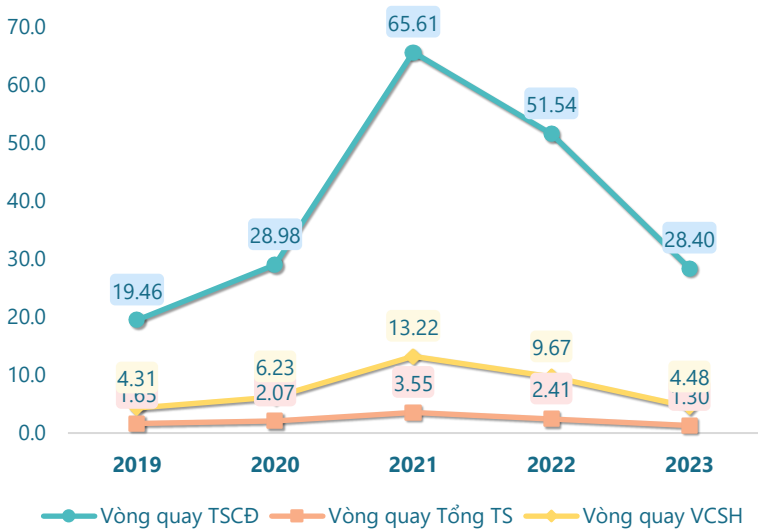
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



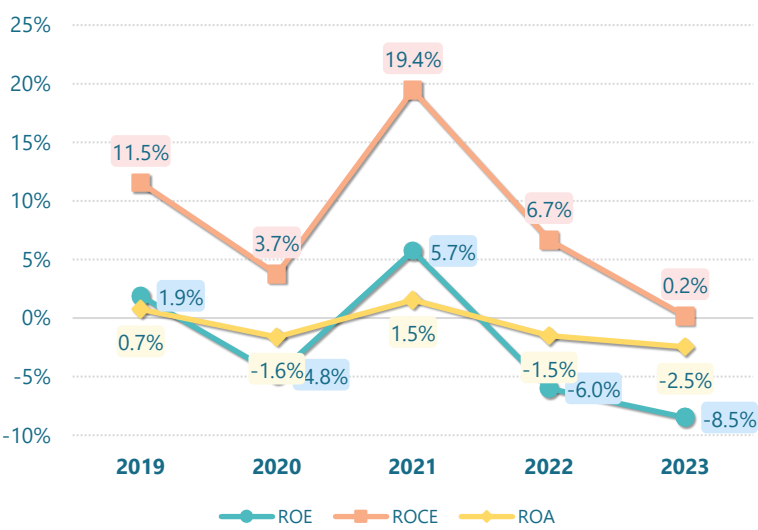
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



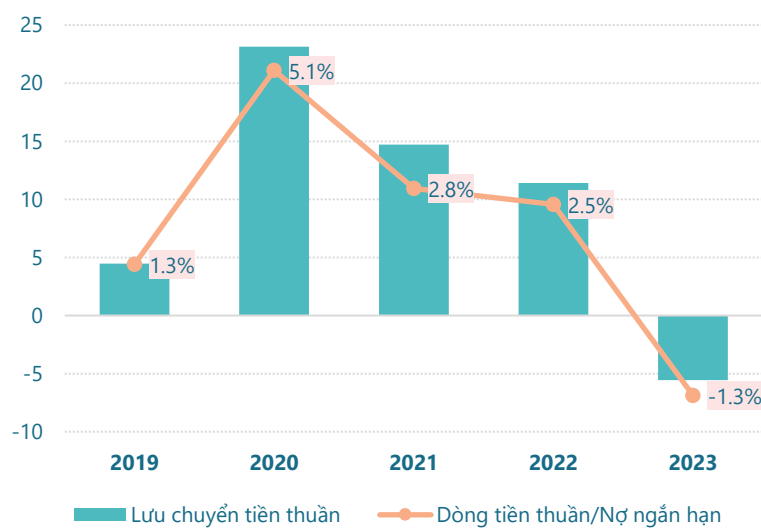
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



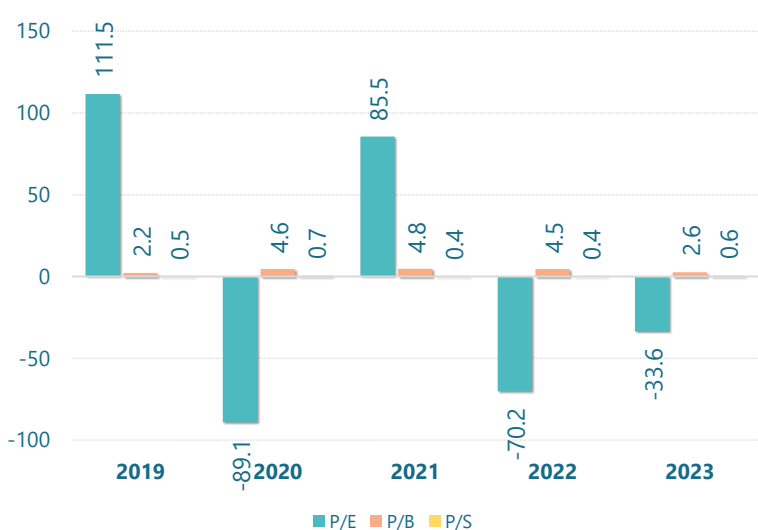
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)